

# CHUYỂN ĐỔI SỐ HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG DÂN SỰ CỦA TÒA ÁN - BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ HỆ THỐNG HỒ SƠ ĐIỆN TỬ CỦA TÒA ÁN ANH VÀ XỨ WALES

NGUYỄN THẾ HÀ

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam

Airports Corporation of Vietnam

Email: theha2911@gmail.com

HỨA VĨNH PHÚC

Công ty Luật TNHH Huy Và Các Thành Viên

Huy & Partners LLC

Email: hvphuc17@gmail.com

## Tóm tắt

Trong bối cảnh Việt Nam thúc đẩy chương trình chuyển đổi số quốc gia, việc tham khảo kinh nghiệm triển khai của Tòa án Anh và xứ Wales trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu khi thực hiện các thủ tục tố tụng trực tuyến; đồng thời ứng dụng máy học/trí tuệ nhân tạo trong quá trình phân loại, sắp xếp hồ sơ, phân tích nội dung bản án nhằm nâng cao khả năng dự báo khi cơ quan xét xử xử lý vụ án là rất hữu ích. Bài viết này đưa ra hai nhóm khuyến nghị: (i) đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách và quy định pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tố tụng dân sự; (ii) xây dựng cơ sở hạ tầng, năng lực của hệ thống, nhân sự chuyển đổi số của Tòa án.

**Từ khóa:** Tòa án, tố tụng dân sự, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, học máy

## Abstract

In the context that Vietnam has approached and fostered the national digital transformation process, the reference to the experience of the Courts of England and Wales in the application of information technology, digitalizing data to proceed online litigation; then applying machine learning/artificial intelligence (ML/AI) during the classification, sorting dossier process, analysis of the issued judgments to enhance the predictability would be helpful. Two key recommendation groups thus are provided: (i) reforming policy and legislations on deployment of information technology in civil litigation; (ii) building the institutional capacity, required infrastructure, facility, and manpower for the Court's digitalisation process.

**Keywords:** court, civil proceedings, digitalization, artificial intelligence, machine learning

**Ngày nhận bài:** 13/8/2023

**Ngày duyệt đăng:** 25/9/2023

## 1. Các chính sách, quy định pháp luật về chuyển đổi số hoạt động tu pháp

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã dành sự quan tâm và đề cập việc chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số trong các mục tiêu, quan điểm phát triển và đột phá chiến lược.<sup>1</sup> Trước đó, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 thể

1 Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, 01/02/2021: “Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030: ...đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, gắn kết hài hòa, hiệu quả thị trường trong nước và quốc tế.”

hiện quyết tâm của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển nền kinh tế số, xã hội số và công dân số.<sup>2</sup>

Chủ trương và tầm nhìn chuyển đổi số trong các nghị quyết nêu trên đã được cụ thể hóa bằng việc Chính phủ triển khai “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo hướng chuyển đổi số một cách toàn diện với sự tham gia của người dân, cộng đồng doanh nghiệp và cơ quan hành chính nhà nước.<sup>3</sup>

Trong bối cảnh đó, không chỉ các hoạt động quản lý hành chính nhà nước, mà hoạt động tư pháp cũng có thể hưởng lợi trực tiếp thông qua các mũi nhọn đột phá, cụ thể: (i) tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách, phát triển đồng bộ về thể chế, hạ tầng, nền tảng và nguồn nhân lực chuyển đổi số; (ii) nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến, chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử.<sup>4</sup>

Cụ thể, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tố tụng đã được luật hóa tại các điều 133, 189, 196, 272, 318, 362 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 (BLTTDS năm 2015). Ngày 30/12/2016, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao (TANDTC) đã ban hành Nghị quyết 04/2016/NQ-HĐTP, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2017. Nghị quyết này hướng dẫn việc gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng bằng phương tiện điện tử giữa người khởi kiện, đương sự, người tham gia tố tụng khác với Tòa án trong thủ tục giải quyết vụ án dân sự, vụ án hành chính. Theo đó, bên cạnh các phương thức tổng đạt trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính thì cá nhân, tổ chức có thể nộp đơn khởi kiện, đơn yêu cầu, tài liệu, chứng cứ thông qua phương tiện điện tử mà không cần trực tiếp đến Tòa;<sup>5</sup> Tòa án cũng có thể thông báo, tổng đạt giấy tờ, văn bản tố tụng cho đương sự, người tham gia tố tụng bằng phương thức điện tử.<sup>6</sup>

2 Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư: “Một số mục tiêu cụ thể đến năm 2025: ... Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Thuộc nhóm 4 nước dẫn đầu ASEAN trong xếp hạng chính phủ điện tử theo đánh giá của Liên hợp quốc.”

3 Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

4 Như trên.

5 Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐTP, khoản 1, Điều 18: “1. Người khởi kiện, người tham gia tố tụng gửi tài liệu, chứng cứ bằng phương tiện điện tử đến Tòa án qua Cổng thông tin điện tử của Tòa án, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị quyết này.”

6 Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐTP, khoản 2, Điều 18: “2. Sau khi nhận tài liệu, chứng cứ của người khởi kiện, người tham gia tố tụng quy định tại khoản 1 Điều 17 và khoản 1 Điều này, Tòa án kiểm tra tài liệu, chứng cứ đã nhận và gửi thông báo đã nhận tài liệu, chứng cứ từ Cổng thông tin điện tử của Tòa án đến địa chỉ thư điện tử đã đăng ký của người khởi kiện, người tham gia tố tụng trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tài liệu, chứng cứ.”

Nhằm triển khai Nghị quyết 04/2016/NQ-HĐTP, Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao đã ban hành Quyết định số 189/QĐ-TANDTC ngày 09/10/2018 áp dụng thí điểm hệ thống gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng bằng phương tiện điện tử. Theo quyết định nêu trên, các Tòa án gồm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân hai cấp tại Hà Nội, Hải Phòng và Quảng Ninh sẽ áp dụng thí điểm hệ thống việc gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng bằng phương tiện điện tử (<https://nopdonkhoikien.toaan.gov.vn/Login.aspx>); hệ thống đăng ký trực tuyến cấp sao, trích lục bản án, tài liệu trong hồ sơ vụ án (<https://capsaobanan.toaan.gov.vn/>). Thông qua các trang thông tin điện tử này, cá nhân, tổ chức có thể tìm kiếm, xem trực tiếp nội dung các bản án, quyết định, đồng thời có thể tương tác bằng cách trực tiếp cho ý kiến về các bản án, quyết định được công bố, trong đó có mục “Ý kiến phản hồi đối với bản án, quyết định”.<sup>7</sup>

Kết quả đạt được qua các năm ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Tòa án là rất triển vọng. Tính đến tháng 02/2022, toàn ngành Tòa án đã công bố hơn 680.000 bản án, quyết định; 43 án lệ với tổng lượng truy cập để tìm hiểu về các bản án là hơn 100 triệu lượt, hàng chục nghìn ý kiến bình luận, góp ý đối với các bản án, quyết định. Điều này giúp tăng cường sự tiếp cận và giám sát của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với hoạt động xét xử của Tòa án.<sup>8</sup>

Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của toàn ngành, Tòa án nhân dân Tối cao đã đưa vào hoạt động 4 ứng dụng gồm: trợ lý ảo; trung tâm giám sát điều hành Tòa án Nhân dân Tối cao; nền tảng xét xử trực tuyến; trung tâm tư liệu và thư viện. Trong số trên, ứng dụng trợ lý ảo (<https://trolyao.toaan.gov.vn/>) được thử nghiệm giới hạn trong bốn hoạt động: giới thiệu điều luật, hệ thống luật để các thẩm phán áp dụng; giới thiệu những án lệ liên quan đến vụ án để vận dụng xét xử; những vấn đề trong giải đáp nghiệp vụ; đưa ra các vụ án có tình huống pháp lý tương tự để tham khảo.<sup>9</sup> Với triển vọng trong tương lai trợ lý ảo có khả năng “hỗ trợ đoán định tư pháp” khi người dùng có thể nhập dữ liệu về hành vi, tình huống pháp lý, và hệ thống có thể gợi ý về tội danh hoặc tranh chấp nhằm mục đích tham

7 Hải Hà, “Công nghệ thông tin trong hoạt động Tòa án”, *Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử*, <https://tapchitoaan.vn/cong-nghe-thong-tin-trong-hoat-dong-cua-toa-an>, truy cập ngày 03/10/2023.

8 Xuân Tùng, “Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động Tòa án”, *Thông tấn xã Việt Nam*, <https://bnews.vn/ung-dung-cong-nghe-thong-tin-trong-hoat-dong-toa-an/230891.html>, truy cập ngày 03/10/2023.

9 Kế hoạch số 49/KH-TANDTC ngày 15/03/2022 của Tòa án nhân dân tối cao Triển khai áp dụng phần mềm Trợ lý ảo cho Thẩm phán.

khảo trước khi quyết định bắt đầu thủ tục tố tụng.<sup>10</sup>

Đặc biệt, trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp tại nhiều địa phương trong cả nước, Tòa án Nhân dân Tối cao đã xây dựng chủ trương tổ chức phiên tòa xét xử trực tuyến. Sau nhiều lần chỉnh lý, hoàn thiện, ngày 12/11/2021, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết số 33/2021/QH15 về tổ chức phiên tòa trực tuyến và có hiệu lực từ ngày 1/1/2022. Việc áp dụng xét xử trực tuyến để xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự, dân sự, hành chính có tính tiết, tính chất đơn giản; tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án rõ ràng nhằm đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn luật định; góp phần đảm bảo hoạt động xét xử không chậm trễ, kéo dài.<sup>11</sup>

Thực tế, việc thực hiện các thủ tục tố tụng thông qua phương thức điện tử còn gặp nhiều khó khăn. Điển hình, Tòa án chưa thể áp dụng phổ biến việc tổng đạt các văn bản bằng thư điện tử vì lý do liên quan đến tính xác thực của chữ ký điện tử (chữ ký số). Các chữ ký điện tử này phải được chứng thực bằng chứng thư điện tử đang còn hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp, công nhận theo quy định tại Nghị định 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ về quy định chữ ký số và chứng thực chữ ký số.<sup>12</sup> Điều này có nghĩa người tham gia tố tụng phải bỏ một khoản chi phí để đăng ký, gia hạn chữ ký điện tử này trong một khoảng thời gian nhất định; dẫn đến việc sử dụng chữ ký số chưa được ứng dụng phổ biến.<sup>13</sup>

Dù tồn tại nhiều khó khăn, Việt Nam đang dần hoàn thiện khung chính sách và quy định pháp luật, tạo tiền đề giúp hệ thống tòa án tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và triển khai từng bước thủ tục tố tụng thông qua phương tiện điện tử như sau:

Về dữ liệu dân cư, Quốc hội đã thông qua Luật Cư trú số 68/2020/QH14, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021, theo đó Luật Cư trú quy định

10 Lê Nguyễn, “Viettel thử nghiệm thành công trợ lý ảo cho hệ thống tòa án”, *Báo Điện tử Chính phủ*, <https://baochinhphu.vn/viettel-thu-nghiem-thanh-cong-tro-ly-ai-cho-he-thong-toa-an-10223090614064375.htm>, truy cập ngày 03/10/2023.

11 Nghị quyết số 33/2021/QH15, khoản 1, Điều 1: “Tòa án nhân dân được tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự, dân sự, hành chính có tính tiết, tính chất đơn giản; tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án rõ ràng, trừ các trường hợp sau đây: ...”.

12 Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐTP, khoản 4, Điều 3: “Chữ ký điện tử trong tố tụng dân sự, tố tụng hành chính (sau đây gọi là chữ ký điện tử) là chữ ký điện tử được tạo lập theo quy định của Luật giao dịch điện tử để ký thông điệp dữ liệu điện tử và có khả năng xác nhận người ký thông điệp dữ liệu điện tử, xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với thông điệp dữ liệu điện tử được ký”.

13 Bùi Ai Giòn, “Giải quyết các tranh chấp dân sự tại Tòa án dưới tác động của cuộc CMCN 4.0”, *Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam*, 17/7/2022, <https://lsvn.vn/giai-quyet-cac-tranh-chap-dan-su-tai-toa-an-duoi-tac-dong-cua-cuoc-cmcn-401658069312.html>, truy cập ngày 03/10/2023.

quản lý công dân bằng thông tin trên Cơ sở Dữ liệu về Dân cư. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân<sup>14</sup> quy định Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư bao gồm các nguồn thông tin về công dân được các cơ quan có trách nhiệm thu thập, cập nhật, gồm: sổ sách quản lý về cư trú, tàng thư hồ sơ hộ khẩu, tàng thư căn cước công dân; cơ sở dữ liệu về cư trú, cơ sở dữ liệu căn cước công dân, cơ sở dữ liệu hộ tịch; cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác; thu thập từ công dân.<sup>15</sup> Sau đó, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 46/2022/TT-BCA quy định cơ quan quản lý Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư Bộ Công an có trách nhiệm kết nối, chia sẻ thông tin trong Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác theo quy định của pháp luật.<sup>16</sup>

Về dữ liệu các doanh nghiệp, thông tin công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp được đăng tải trên Cổng Thông tin Quốc gia về Đăng ký Doanh nghiệp (<https://dangkykinhdoanh.gov.vn>).<sup>17</sup> Ngoài ra, công tác chuẩn hóa dữ liệu, số hóa hồ sơ, cập nhật và chuyển đổi bổ sung dữ liệu đăng ký doanh nghiệp được thực hiện theo kế hoạch hàng năm theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.<sup>18</sup>

Các nguồn dữ liệu nêu trên là tiền đề quan trọng để hệ thống trực tuyến của Tòa án có thể liên kết và sử dụng thông tin của các bên tham gia tố tụng được ghi nhận chính thức trên cơ sở dữ liệu quốc gia, trừ các trường hợp đặc biệt chưa tạo lập được cơ sở thông tin như cá nhân, tổ chức nước ngoài; người Việt Nam định cư ở nước ngoài; hoặc các tổ chức hoạt động không theo hình thức doanh nghiệp.

Ngoài ra, các cơ quan có thẩm quyền trong thời gian qua đã tiến hành rà soát, ban hành, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật nhằm bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin việc gửi, nhận, trao đổi, lưu trữ thông tin trong giao dịch điện tử. Cụ thể, Quốc hội đã ban hành Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005, có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2006 (Dự thảo Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) đã được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2022, đang được Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến);<sup>19</sup> Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13

14 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân; được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 37/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021.

15 Điều 4 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP

16 Khoản 3, Điều 3 Thông tư số 46/2022/TT-BCA,

17 Khoản 2, Điều 35 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

18 Khoản 4, 5 Điều 38 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP

19 Lê Sơn, “Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) không làm thay đổi việc quản lý của các bộ,

ngày 19/11/2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016, Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2007; và các văn bản dưới luật nhằm chi tiết, hướng dẫn triển khai thực tế các quy định nêu trên.

Như vậy, về cơ bản Việt Nam đã có sự quan tâm và dành nhiều nguồn lực nhằm xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách và quy định pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước nói chung, và có những bước tiếp cận ban đầu trong hệ thống tòa án. Đồng thời, việc xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ, năng lực của hệ thống, nhân sự cũng là nhân tố quan trọng cho việc triển khai thủ tục điện tử các cấp tòa án.

## 2. Bài học kinh nghiệm từ hệ thống hồ sơ điện tử của Tòa án Anh và xứ Wales

Vào những năm đầu thế kỷ XXI, với sự hỗ trợ của Bộ Tư pháp, Ngài Anthony Clarke – Chánh tòa dân sự Tòa Phúc thẩm Anh và xứ Wales đã yêu cầu Thẩm phán Rupert M. Jackson tiến hành xem xét các chi phí tố tụng dân sự, với mục đích đánh giá độc lập các quy định về chi phí tố tụng dân sự và đưa ra các khuyến nghị nhằm thúc đẩy quyền tiếp cận công lý với “chi phí tương xứng (*proportionate cost*)”.<sup>20</sup> Kết quả của quá trình đánh giá được tổng kết bằng bản Báo cáo sơ bộ về Rà soát chi phí tố tụng dân sự đã được công bố vào tháng 5/2009,<sup>21</sup> sau đó được hoàn thiện với bản báo cáo cuối được phát hành vào tháng 12/2009.<sup>22</sup>

Báo cáo đã nhận xét việc cung cấp chứng cứ (*disclosure*) là một hoạt động cần thiết trong nhiều vụ án, đảm bảo rằng tất cả các bằng

---

ngành trên môi trường số”, *Báo Điện tử chính phủ*, <https://baochinhphu.vn/luat-giao-dich-dien-tu-sua-doi-khong-lam-thay-doi-viec-quan-ly-cua-cac-bo-nganh-tren-moi-truong-so-102220919140842127.htm>, truy cập ngày 03/10/2023.

20 Paul Taylor, “Proportionality and legal costs”, *The Law Society’s Gazette*, 2014, <https://www.lawgazette.co.uk/practice/proportionality-and-legal-costs/5040225.article>, truy cập ngày 13/11/2023. Khái niệm “chi phí phải tương xứng với tranh chấp” phát sinh trong hai bối cảnh chính: đầu tiên, tòa án phải xác định liệu chi phí tố tụng trong vụ kiện có tương xứng hay không, hàm ý rằng nếu chi phí không tương xứng thì sẽ phải sử dụng một cách tiếp cận khác (ít tốn kém hơn). Thứ hai, trong những trường hợp bên thua kiện phải trả chi phí cho bên thắng kiện thì tòa án sẽ giới hạn những chi phí mà bên thắng kiện có thể thu hồi “ở mức tương xứng”. Xem thêm: Jeffrey Pinsler, “Proportionality in Costs”, *The Singapore Academy of Law Journal*, Vol. 23, 2011, tr. 125-126, <https://journalsonline.academypublishing.org.sg/Journals/Singapore-Academy-of-Law-Journal/e-Archive/ctl/eFirstSALPDFJournalView/mid/495/ArticleId/566/Citation/JournalsOnlinePDF>, truy cập ngày 15/11/2023.

21 Jackson LJ., “Review of Civil Litigation Costs: Preliminary Report”, *Volume One*, 2009, <https://www.judiciary.uk/wp-content/uploads/JCO/Documents/Guidance/jackson-vol1-low.pdf>, truy cập ngày 03/10/2023.

22 Jackson LJ., “Review of Civil Litigation Costs: Final Report”, 2009, <https://www.judiciary.uk/wp-content/uploads/JCO/Documents/Reports/jackson-final-report-140110.pdf>, truy cập ngày 03/10/2023.

chúng liên quan được đưa ra trước tòa án. Cung cấp chứng cứ có thể rất tốn kém (đặc biệt là trong các vụ tranh chấp phức tạp, có giá trị cao); do đó cần phải thực hiện các biện pháp để đảm bảo rằng chi phí cung cấp chứng cứ trong vụ án dân sự không trở nên “bất tương xứng (*disproportionate*)”.<sup>23</sup> Điểm quan trọng cần được xem xét là khả năng tài liệu được các bên lưu giữ dưới dạng điện tử (*electronic material*). Việc yêu cầu các bên in tất cả tài liệu ra và sau đó giao nộp dưới dạng bản cứng (*hard copy*) thường là không khả thi. Ngoại trừ các vụ án với khối lượng tài liệu rất nhỏ, việc cung cấp tài liệu bản cứng sẽ “không hiệu quả về chi phí (*cost effective*)”.<sup>24</sup> Thực tế cho thấy việc cung cấp chứng cứ dưới dạng dữ liệu điện tử trở thành một nhu cầu thiết thực.<sup>25</sup>

Từ các thách thức nêu trên, nộp hồ sơ điện tử (được báo cáo định nghĩa là “*e-working*”)<sup>26</sup> đã được giới thiệu và áp dụng thí điểm tại Tòa Phúc thẩm kể từ ngày 20/7/2009 và đây được xem như một trong các biện pháp giải quyết các vướng mắc, khó khăn của Tòa án.<sup>27</sup> Theo đó, các nhà phát triển phần mềm có thể xây dựng một ứng dụng cho phép các tài liệu của vụ án được nộp ở các giai đoạn khác nhau trong suốt quá trình tố tụng, và chúng được sắp xếp theo trình tự thời gian, bất kể chúng được nộp vào thời điểm nào.<sup>28</sup>

Một khía cạnh rất đáng lưu ý trong quá trình xây dựng hệ thống hồ sơ điện tử là khả năng đảm bảo an toàn và tính toàn vẹn của các tài liệu được nộp. Thông tin, tài liệu được truyền qua hệ thống điện tử của Tòa án được mã hóa và sao lưu, khắc phục được rủi ro bị thất lạc, đánh cắp, phá hủy, sao chép hoặc bị sửa đổi trái phép.<sup>29</sup>

Dựa trên báo cáo và các khuyến nghị của thẩm phán Jackson, ngày 16/11/2015, hệ thống hồ sơ điện tử đã được xây dựng tại Tòa án Công lý Hoàng gia (*the Royal Courts of Justice*), áp dụng cho các Tòa dân sự tại Tòa Cấp cao, Tòa Thương mại, Tòa Công nghệ và xây dựng, Tòa Thương nhân và Tòa Hàng hải ở tòa nhà Rolls, Luân Đôn, dưới dạng đề án thí điểm nộp hồ sơ điện tử theo Chỉ thị thực hành (*Practice Direction*)

23 Jackson LJ., *tldd*, tr. xxiii.

24 Office of Regulation Review, “The use of cost litigation rules to improve the efficiency of the legal system”, *Submission to the Australian Law Reform Commission review of the litigation cost rules*, 3/2015, tr. 14, <https://www.pc.gov.au/research/supporting/cost-litigation-rules/costliti.pdf>, truy cập ngày 13/11/2023.

25 Jackson LJ., *tldd*, tr. 365.

26 Jackson LJ., *tldd*, tr. ix. Nộp hồ sơ thông qua phương thức điện tử (*e-working*) được định nghĩa là hệ thống cho phép các đương sự nộp hồ sơ điện tử và phân quyền cho các thẩm phán và nhân viên tòa án sử dụng hồ sơ vụ án điện tử.

27 Masood Ahmed, “Appeal notices and the electronic working pilot”, *The Law Society’s Gazette*, 03/3/2023, <https://www.lawgazette.co.uk/legal-updates/appeal-notices-and-the-electronic-working-pilot/5115319.article>, truy cập ngày 15/11/2023.

28 Jackson LJ., *tldd*, tr. 298.

29 Jackson LJ., *tldd*, tr. 439-440.

số 51O (PD 51O).<sup>30</sup> Sau đó, Chỉ thị này đã được sửa đổi vào tháng 11/2017 và đề án thí điểm được liên tục gia hạn kéo dài đến ngày 06/4/2024.<sup>31</sup>

Từ tháng 4/2017, các Tòa trong hệ thống Tòa án Anh và xứ Wales, như Tòa Kinh doanh và tài sản (*Business and Property Courts*); Tòa Dân sự của Tòa Phúc thẩm (*Court of Appeal (Civil Division)*); Tòa Phúc thẩm lao động (*Employment Appeal Tribunal*); Tòa Cấp cao phúc thẩm gia đình (*High Court Family Appeals*), Tòa Hình sự phúc thẩm (*King's Bench Division*) tại Luân Đôn,... sẽ không còn chấp nhận nộp hồ sơ bằng tài liệu bản cứng. Thay vào đó, tất cả việc phát hành và nộp hồ sơ tại các Tòa trong tòa nhà Rolls, Luân Đôn sẽ được thực hiện thông qua hệ thống hồ sơ điện tử (*e-file*) (được gọi là “hệ thống CE-File”).<sup>32</sup>

Việc áp dụng hệ thống hồ sơ điện tử trở thành cơ hội để áp dụng máy học (*machine learning*, ML) vào phân tích dữ liệu pháp lý trong các vụ án. Cụ thể, máy học tập trung xác định các tài liệu và bằng chứng chủ chốt của vụ án từ một khối lượng lớn dữ liệu “không cấu trúc (*unstructured*)” do các bên cung cấp (tài liệu, *email*, tin nhắn văn bản, bản ghi âm...); sau đó, sắp xếp, tái cấu trúc và chuẩn hóa dữ liệu theo các tiêu chí như tiêu đề, tác giả, thời gian, người gửi, người nhận và mối quan hệ giữa các tài liệu khác nhau. Việc ứng dụng học Máy học trong phân tích chứng cứ mang lại khả năng hỗ trợ to lớn cho thẩm phán, thư ký trong quá trình xem xét, giải quyết vụ án, giúp rút ngắn thời gian xử lý khối lượng lớn hồ sơ.<sup>33</sup>

Đồng thời, Cơ quan Lưu trữ Quốc gia (*National Archives*, NA) đã công khai các bản án của Tòa án ở Anh và xứ Wales (từ Tòa Cấp cao, Tòa Phúc thẩm, Tòa án Tối cao và các quyết định từ các tòa án cấp trên) để người quan tâm có thể tra cứu thông qua dịch vụ “*Find Case Law*” miễn phí trên trang web của NA. Tương tự, ứng dụng máy học để phân

30 Thomson Reuters, “Electronic working and the Courts Electronic Filing system: tracker”, *Practical Law Dispute Resolution*, [https://uk.practicallaw.thomsonreuters.com/4-581-1926?transitionType=Default&contextData=\(sc.Default\)](https://uk.practicallaw.thomsonreuters.com/4-581-1926?transitionType=Default&contextData=(sc.Default)), truy cập ngày 03/10/2023.. Xem thêm: “Practice Direction 51O – The Electronic Working Pilot Scheme”, <https://www.justice.gov.uk/courts/procedure-rules/civil/rules/part51/practice-direction-51o-the-electronic-working-pilot-scheme>, truy cập ngày 03/10/2023.

31 Ross Keeble, “A look ahead: modernisation and digitisation of the Civil Courts of England and Wales, 2023–24”, *Deloitte Legal Briefs*, 2023, <https://legalbriefs.deloitte.com/post/102i-8wp/a-look-ahead-modernisation-and-digitisation-of-the-civil-courts-of-england-and-w>, truy cập ngày 03/10/2023.

32 HM Courts & Tribunals Service, “Guidance: HMCTS E-Filing service for citizens and professionals”, 2021, <https://www.gov.uk/guidance/hmcts-e-filing-service-for-citizens-and-professionals>, truy cập ngày 03/10/2023. Xem thêm: William A. Fenwick and Robert D. Brownstone, “*Electronic Filing: What Is It - What Are Its Implications?*”, *Santa Clara High Tech. L.J.*, Vol 19(181), 2002, tr. 182, <https://core.ac.uk/download/pdf/149271763.pdf>, truy cập ngày 15/11/2023.

33 HM Courts & Tribunals Service, *tlld*.



tích cơ sở dữ liệu từ các bản án mang đến cơ hội cho người tiến hành tố tụng, đương sự và các bên liên quan có thể tìm kiếm, truy cập và tham khảo kho dữ liệu phong phú sẵn có;<sup>34</sup> đồng thời tăng cường khả năng dự báo khi cơ quan xét xử xử lý vụ án/vụ việc, hay còn gọi là đoán định tư pháp (“*predictive justice*”).<sup>35</sup>

Nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, áp dụng thành tựu khoa học - công nghệ trong lĩnh vực tư pháp, Bộ Tư pháp Anh đã cam kết chuẩn hóa đối với việc công bố các phán quyết, tuân theo các khuyến nghị tại Báo cáo “Công lý kỹ thuật số: Chiến lược dữ liệu HMCTS và cung cấp quyền tiếp cận công lý (*Digital Justice: HMCTS data strategy and delivering access to justice*)” năm 2019 của Tổ chức giáo dục pháp lý.<sup>36</sup> Trong Báo cáo, thuật ngữ công lý kỹ thuật số có thể được hiểu là “khả năng tiếp cận và sự công bằng của hệ thống tư pháp, đặc biệt liên quan đến nhóm người dễ bị tổn thương”. Nói cách khác, công lý kỹ thuật số được xác định bởi khung tiêu chuẩn tối thiểu về “tiếp cận công lý” theo luật pháp Anh, bao gồm: tiếp cận hệ thống pháp luật; tiếp cận quy trình xét xử; tiếp cận được phán quyết/quyết định của cơ quan tư pháp; và khả năng áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm pháp luật.<sup>37</sup>

Từ đó, Khuyến nghị số 16 và 17 trong Báo cáo nêu trên nhấn mạnh tầm quan trọng của việc công bố các bản án ra công chúng và thiết lập luồng thông tin từ tòa án đến các tổ chức xuất bản. Ngoài ra, hệ thống tòa án Anh, Bộ Tư pháp, cùng với các bên liên quan cần phát triển một giải pháp xuất bản cung cấp quyền truy cập miễn phí và toàn diện vào các bản án với cấu trúc tương đối thống nhất để Máy học dễ dàng xử lý.<sup>38</sup>

Ngoài ra, theo Báo cáo của Diễn đàn Kinh tế Thế giới về Công lý kỹ thuật số vào năm 2021, công lý kỹ thuật số liên quan đến việc khắc phục những tổn hại đã gây ra cho một cá nhân hoặc một nhóm người,<sup>39</sup>

34 Benjamin Strickson, Beatriz De La Iglesia, “Legal Judgement Prediction for UK Courts”, *ICISS '20: Proceedings of the 3rd International Conference on Information Science and Systems*, 3/2020, tr. 204-209, [https://ueaeprints.uea.ac.uk/id/eprint/75123/1/Accepted\\_Manuscript.pdf](https://ueaeprints.uea.ac.uk/id/eprint/75123/1/Accepted_Manuscript.pdf), truy cập ngày 13/11/2023.

35 Nguyễn Bích Thảo, “Trí tuệ nhân tạo và tiếp cận công lý”, Khoa Luật ĐHQGHN, tr. 25, [https://repository.vnu.edu.vn/bitstream/VNU\\_123/94100/1/KY-1017.pdf](https://repository.vnu.edu.vn/bitstream/VNU_123/94100/1/KY-1017.pdf), truy cập ngày 03/10/2023. Xem thêm: Chloe Smith, “High Court backs predictive coding in first contested case”, *The Law Society's Gazette*, 2016, <https://www.lawgazette.co.uk/practice/high-court-backs-predictive-coding-in-first-contested-case/5055377.article>, truy cập ngày 13/11/2023. Theo đó, khái niệm “tiếp cận công lý” có thể được hiểu là người dân có nhu cầu chính đáng trong việc dự đoán trước kết quả giải quyết vụ án để từ đó quyết định lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp nào.

36 Natalie Byrom, “Digital Justice: HMCTS data strategy and delivering access to justice - Report and recommendations”, *The Legal Education Foundation*, 2019, [https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment\\_data/file/835778/DigitalJusticeFINAL.PDF](https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/835778/DigitalJusticeFINAL.PDF), truy cập ngày 03/10/2023.

37 Natalie Byrom, *ltd*, tr. 17.

38 Natalie Byrom, *ltd*, tr. 8.

39 Sheila Warren, Evvin Cheikosman & Sina Fazelpour, *Pathways to Digital Justice*, the World

bằng cách tăng cường năng lực của hệ thống tư pháp để xét xử nhiều vụ việc hơn; và xây dựng các bước kịp thời và khả thi để người khởi kiện định hướng quá trình xét xử trong trường hợp xảy ra tổn thất, thiệt hại.<sup>40</sup> Một số gợi ý về các công cụ kỹ thuật số để giúp các cá nhân, tổ chức thực hiện được quyền tiếp cận công lý bao gồm: hệ thống kỹ thuật số rõ ràng và minh bạch giúp cho những người liên quan có đầy đủ thông tin có thể dự đoán trong việc ra quyết định; khả năng tham gia của các bên liên quan trong quá trình xây dựng nguồn dữ liệu máy học; quy trình chặt chẽ giúp người dùng xác định và cập nhật hồ sơ về các vụ việc và thiệt hại; khả năng theo dõi các hành vi xâm phạm quyền lợi của người khác và cho phép người bị thiệt hại buộc người vi phạm khắc phục thiệt hại đã gây ra; và cuối cùng là phù hợp quy định pháp luật tại nơi giải quyết tranh chấp.<sup>41</sup>

Điều quan trọng cần nhấn mạnh rằng quá trình áp dụng máy học/AI vào hoạt động tư pháp vẫn là chủ đề gây nhiều tranh cãi. Nhiều quan điểm cho rằng quy trình này là không đủ minh bạch, chưa kể đến các quan ngại về độ chính xác và tin cậy của các dự đoán được đưa ra bởi hệ thống AI, khả năng xác minh nếu xảy ra sai sót. Hơn nữa, cần phải nắm được dữ liệu nào đã được sử dụng để huấn luyện hệ thống nhằm đánh giá liệu có bất kỳ sai lệch trong quá trình xây dựng các thuật toán hay không. Từ đó, có sự tranh luận giữa hai luồng quan điểm: một bên mong muốn bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong mã nguồn và tài liệu kỹ thuật cho hệ thống Máy học/AI và bên còn lại yêu cầu về tính minh bạch để kiểm tra mức độ chính xác và toàn vẹn của hệ thống.<sup>42</sup>

### 3. Kiến nghị đối với quá trình chuyển đổi số trong hoạt động của Tòa án Việt Nam

Qua kinh nghiệm của Tòa án Anh và xứ Wales về hệ thống hồ sơ điện tử, để triển khai hiệu quả chuyển đổi số hoạt động tố tụng tại các Tòa án Việt Nam, các điều kiện sau cần được đáp ứng:

#### 3.1. Cơ cấu tổ chức của hệ thống tòa án

Tòa án cần có một đơn vị phù hợp nhằm xây dựng kế hoạch có tính dài hạn (xây dựng tòa án điện tử) và giám sát việc triển khai mạng lưới công nghệ thông tin nói chung và hệ thống hồ sơ điện tử của tòa

Economic Forum White Paper, 2021, tr. 9, <https://www.weforum.org/whitepapers/pathways-to-digital-justice/> truy cập ngày 03/10/2023.

40 Warren, Cheikosman & Fazelpour, *tldd*, tr. 17.

41 Warren, Cheikosman & Fazelpour, *tldd*, tr. 21.

42 Natalie Osafo, "Artificial intelligence and a national digital case law database could revolutionise UK litigation", *Thomson Reuters Dispute Resolution Blog*, 2019, <http://disputeresolutionblog.practicallaw.com/artificial-intelligence-and-a-national-digital-case-law-database-could-revolutionise-uk-litigation/>, truy cập ngày 03/10/2023.

án.<sup>43</sup> Theo cơ cấu tổ chức hiện nay của Tòa án Nhân dân Tối cao,<sup>44</sup> công tác xây dựng và giám sát hệ thống công nghệ thông tin có thể do nhiều đơn vị/ bộ phận phối hợp thực hiện, chưa nêu bật vai trò chủ trì của đơn vị chuyên trách là Vụ Tổng hợp Tòa án Nhân dân Tối cao. Đồng thời, đơn vị này được đánh giá chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực – kinh nghiệm và đội ngũ nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin.<sup>45</sup>

Thực tế, công tác chuyển đổi số trong hoạt động của tòa án đang được triển khai trên cơ sở Chương trình phối hợp giữa TAND Tối cao và Bộ Thông tin – Truyền thông.<sup>46</sup> Cụ thể, Bộ Thông tin – Truyền thông đang hỗ trợ, trợ giúp TAND Tối cao trong công tác xây dựng, triển khai thống nhất toàn ngành hệ thống trợ lý ảo, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, hệ thống đoán định tư pháp cho tòa án các cấp; xây dựng hệ thống mạng diện rộng (*Wide Area Network*, WAN) và nền tảng tích hợp cho việc chia sẻ dữ liệu trong hệ thống tòa án; chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ; kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành tòa án, tận dụng xác thực điện tử để phục vụ hệ thống tố tụng điện tử; và hỗ trợ nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; an toàn, an ninh mạng cho đội ngũ nhân sự chuyên trách công nghệ thông tin trong tòa án.<sup>47</sup>

Mặc dù có sự hỗ trợ tích cực của Bộ chuyên ngành về phát triển hệ thống công nghệ thông tin, quyết tâm chính trị và nỗ lực của toàn hệ thống tòa án vẫn là yếu tố then chốt trong quá trình chuyển đổi số và xây dựng hệ thống tòa án điện tử. Theo đó, hệ thống tòa án cần xây dựng đội ngũ nhân sự với năng lực phù hợp nhằm triển khai chính sách, tầm nhìn thành kế hoạch hành động, với các mốc thời gian cụ thể.

### **3.2. Khả năng ứng dụng thí điểm máy học/AI trong giải quyết vụ án**

Khi xây dựng và triển khai được hệ thống hồ sơ điện tử, Việt Nam cũng có thể tham khảo kinh nghiệm quốc tế, nghiên cứu khả năng ứng dụng thí điểm máy học/AI trong giải quyết vụ án, cụ thể trong hai mảng sau: thứ nhất, ứng dụng máy học/AI với vai trò như một công cụ hỗ trợ người tiến hành tố tụng trong việc sàng lọc, sắp xếp hồ sơ vụ án. Cần lưu ý rằng khả năng ứng dụng máy học/AI không làm giảm bớt

43 Jackson LJ., *ltd*, tr. 441.

44 Tòa án nhân dân Tối cao, “*Cơ cấu tổ chức của Tòa án Nhân dân*”, <https://www.toaan.gov.vn/web-center/portal/tatc/chi-tiet-lich-su?dDocName=TOAAN006866>, truy cập ngày 03/10/2023.

45 Nguyễn Hòa Bình, “*Xây dựng Tòa án điện tử tại Việt Nam trong thời gian qua và những định hướng, giải pháp trong thời gian tới*”, *Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử*, 2023, <https://tapchitoaan.vn/xay-dung-toa-an-dien-tu-tai-viet-nam-trong-thoi-gian-qua-va-nhung-dinh-huong-giai-phap-trong-thoi-gian-toi9273.html>, truy cập ngày 13/11/2023.

46 Công văn số 222/CTr-TANDTC-BTTTT ngày 14/7/2021.

47 Chương II – Nội dung phối hợp, Công văn số 222/CTr-TANDTC-BTTTT.

vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự hiện hành. Thứ hai, ứng dụng máy học/AI trong phân tích các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án để sàng lọc các bản án, quyết định nào chứa đựng lập luận, phán quyết đáp ứng các tiêu chí lựa chọn án lệ.

Hiện nay, các tòa án được giao trách nhiệm tổ chức rà soát, phát hiện bản án, quyết định đáp ứng các tiêu chí lựa chọn án lệ và gửi cho Tòa án Nhân dân Tối cao để xem xét, phát triển thành án lệ. Ngoài ra, Tòa án Nhân dân Tối cao cũng xem xét các đề xuất từ cá nhân, cơ quan, tổ chức khác.<sup>48</sup> Do đó, việc ứng dụng Máy học/AI giúp các bên tiết kiệm thời gian, công sức, và làm tăng khả năng tìm kiếm chính xác nguồn án lệ theo các tiêu chí được quy định.

Đồng thời, Việt Nam có thể tham khảo các nguyên tắc được ghi nhận trong Hiến chương Đạo đức đầu tiên về sử dụng trí tuệ nhân tạo trong hệ thống tư pháp của Ủy ban châu Âu về Hiệu quả tư pháp (*European Commission for the Efficiency of Justice, CEPEJ*) được thông qua vào tháng 12/2018.<sup>49</sup> CEPEJ nhấn mạnh tầm quan trọng trong việc đảm bảo AI luôn là một công cụ phục vụ cho lợi ích chung và việc sử dụng nó phải tôn trọng các quyền của cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật.<sup>50</sup> Theo đó, có năm nguyên tắc cơ bản nhất phải được tôn trọng và tuân thủ:

*Thứ nhất* là nguyên tắc tôn trọng các quyền con người. Theo đó, việc xử lý các quyết định và dữ liệu trong hoạt động tư pháp nhằm phục vụ các mục đích rõ ràng, tuân thủ đầy đủ các quyền con người được ghi nhận tại các điều ước quốc tế như Tuyên ngôn quốc tế Nhân quyền năm 1948 (*the Universal Declaration of Human Rights, UDHR*), Công ước quốc tế về Các quyền dân sự và chính trị (*the International Covenant on Civil and Political Rights, ICCPR*), Công ước châu Âu về Quyền con người (*the European Convention on Human Rights, ECHR*), Công ước châu Âu về Bảo vệ cá nhân liên quan đến việc xử lý tự động dữ liệu cá nhân (*Convention for the Protection of Individuals with regard to Automatic Processing of Personal Data, ETS số 108*) được sửa đổi theo nghị định thư sửa đổi Công ước về tăng cường hợp tác và tiết lộ bằng chứng điện tử

48 Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐTP ngày 18/6/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ.

49 European Commission for the Efficiency of Justice (CEPEJ), “European ethical Charter on the use of Artificial Intelligence in judicial systems and their environment”, 2018, <https://rm.coe.int/ethical-charter-en-for-publication-4-december-2018/16808f699c> truy cập ngày 03/10/2023. Xem thêm: Irina Moroianu Zlatescu, Petru Emanuel Zlatescu, “Implementation of the European Ethical Charter on the Use of Artificial Intelligence in Judicial systems and their environment”, *Supplement of Law Review*, 2019, tr. 237-242, [https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract\\_id=4067356](https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract_id=4067356), truy cập ngày 13/11/2023.

50 Nguyễn Bích Thảo, *tldd*, tr. 26.

đối với tội phạm mạng (*Cybercrime Convention on enhanced co-operation and disclosure of electronic evidence*, CETS số 223).<sup>51</sup>

*Thứ hai* là nguyên tắc quy định hệ thống được thiết lập không được phân biệt đối xử dựa trên các dữ liệu cá nhân được cung cấp.<sup>52</sup>

*Thứ ba* là nguyên tắc về bảo đảm chất lượng và bảo mật, an toàn dữ liệu trong quá trình xử lý các quyết định và dữ liệu tư pháp yêu cầu việc thu thập các dữ liệu phải khách quan, liên quan đến vụ việc và tuân thủ quy trình, cách thức hợp pháp. Hơn nữa, CEPEJ khuyến nghị dữ liệu về các quyết định trong hoạt động tư pháp phải đảm bảo không bị can thiệp, sửa đổi, không làm thay đổi nội dung, ý nghĩa của quyết định đang được máy học xử lý.<sup>53</sup>

*Thứ tư*, nguyên tắc minh bạch, vô tư và công bằng quy định các phương pháp xử lý dữ liệu có thể tiếp cận được và dễ hiểu, cho phép kiểm tra từ bên ngoài. Quan trọng là hệ thống cần đạt được sự cân bằng giữa bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ của một số phương pháp xử lý và nhu cầu về tính minh bạch (khả năng tiếp cận quy trình thiết kế), tính khách quan, sự công bằng và liêm chính trí tuệ khi sử dụng các công cụ có thể ảnh hưởng đáng kể đến quyền lợi của những bên liên quan.<sup>54</sup>

*Thứ năm*, nguyên tắc “đặt dưới sự kiểm soát của người dùng” yêu cầu tăng cường quyền tự chủ của người dùng và đảm bảo quyền này không bị hạn chế trong quá trình sử dụng các công cụ phân tích và dịch vụ của AI.<sup>55</sup> Điều này có nghĩa người dùng phải được thông báo bằng ngôn ngữ rõ ràng và dễ hiểu về các giải pháp được cung cấp bởi những công cụ trí tuệ nhân tạo; và họ có quyền được tư vấn pháp lý về vấn đề này. Người dùng đồng thời cũng phải được thông báo rõ ràng về bất kỳ quá trình xử lý vụ việc nào bằng AI trước hoặc trong quá trình xét xử,

51 CEPEJ, *tlđđ*, tr. 8. Xem thêm: Medvedeva, M., Üstün, A., Xu, X., Vols, M., & Wieling, M. (2021), “Automatic judgement forecasting for pending applications of the European Court of Human Rights”, Section 6 – Discussion, Section 7 – Ethical Consideration. In K. D. Ashley, K. Atkinson, L. K. Branting, E. Francesconi, M. Grabmair, V. R. Walker, B. Walzl, & A. Zachary Wyner (eds.), *Proceedings of the Fifth Workshop on Automatec Semantic Analysis of Information in Legal Text*, ASAIL, 2021, tr. 12–23. CEUR Workshop Proceedings, [https://research.rug.nl/files/189865814/Medvedeva\\_ASAIL2021\\_1\\_.pdf](https://research.rug.nl/files/189865814/Medvedeva_ASAIL2021_1_.pdf), truy cập ngày 15/11/2023.

52 CEPEJ, *tlđđ*, tr. 9.

53 CEPEJ, *tlđđ*, tr. 10.

54 CEPEJ, *tlđđ*, tr. 11. Xem thêm: Francesco Corea, Fabio Fossa, Andrea Loreggia, Stefano Quintarelli & Salvatore Sapienza, “A principle-based approach to AI: the case for European Union and Italy”, *AI & Society*, Vol. 38, 2023, tr. 521–535, Section 3 – Principles and ethical values, <https://d-nb.info/1272853195/34>, truy cập ngày 15/11/2023.

55 Jessica Fjeld, Nele Achten, Hannah Hilligoss, Adam Christopher Nagy, Madhulika Srikumar, “Principled Artificial Intelligence: Mapping Consensus in Ethical and Rights-based Approaches to Principles for AI”, *Berkman Klein Center for Internet & Society*, 2020, tr. 53–59, [https://dash.harvard.edu/bitstream/handle/1/42160420/HLS%20White%20Paper%20Final\\_v3.pdf](https://dash.harvard.edu/bitstream/handle/1/42160420/HLS%20White%20Paper%20Final_v3.pdf), truy cập ngày 13/11/2023.

và có quyền phản đối nhằm chuyển vụ việc của họ cho tòa án xét xử trực tiếp theo Điều 6 của ECHR.<sup>56</sup>

Các phân tích này mới chỉ cho thấy một trong các khía cạnh pháp lý của việc ứng dụng AI trong hoạt động tư pháp. Đối với việc ứng dụng AI vào hoạt động tư pháp tại Việt Nam, mặc dù đang trong quá trình nghiên cứu và chưa có các quy định cụ thể, các nguyên tắc cơ bản của pháp luật, cụ thể là quy định về tố tụng cần phải được tôn trọng và bảo vệ. Điều quan trọng hơn là nâng cao trách nhiệm của các cơ quan liên quan, bao gồm cả các bên liên quan trong quá trình xây dựng, ứng dụng AI vào hoạt động tố tụng.

Một bước tiến đáng kể là việc bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam đã được chú trọng khi Chính phủ ban hành Nghị định số 13/2023/NĐ-CP, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023. Theo đó, Nghị định nghiêm cấm các hành vi bao gồm xử lý dữ liệu cá nhân để tạo ra thông tin, dữ liệu gây ảnh hưởng tới an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác; cản trở hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan có thẩm quyền hoặc lợi dụng việc bảo vệ dữ liệu cá nhân để vi phạm pháp luật.<sup>57</sup>

## Kết luận

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 diễn ra rộng khắp các lĩnh vực kinh tế và đời sống, với tầm nhìn của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số quốc gia, ngành tòa án nói chung và hoạt động tố tụng nói riêng đang có những lợi thế để đột phá, triển khai xây dựng thủ tục tố tụng điện tử. Trong thời gian tới, tòa án cần tập trung vào các nội dung như: phối hợp với cơ quan trong hệ thống chính trị hoàn thiện cơ chế, chính sách và quy định pháp luật về giao dịch điện tử; xây dựng chiến lược tổng thể về chuyển đổi số và xây dựng tòa án điện tử; đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả các hệ thống công nghệ thông tin hiện có; phát triển hạ tầng số; phát triển các hệ thống công nghệ thông tin số; cơ sở dữ liệu quốc gia về hồ sơ vụ án và các dịch vụ công của tòa án; bảo đảm các nguồn lực triển khai tòa án điện tử; bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

Cụ thể, tòa án cần đẩy mạnh hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng số và chuyển đổi số các hoạt động của tòa án để bảo đảm năng lực vận hành triển khai, kết nối, các hệ thống công nghệ thông tin từ trung ương đến địa phương thuận tiện, nhanh chóng, ổn định, an toàn,

56 CEPEJ, *tlđđ*, tr. 12. Xem thêm: Sakiko Fukuda-Parr, Elizabeth Gibbons, “Emerging Consensus on ‘Ethical AI’: Human Rights Critique of Stakeholder Guidelines”, *Global Policy*, Vol. 12(6), 2021, Section 2 - Human rights approach to AI, <https://onlinelibrary.wiley.com/doi/full/10.1111/1758-5899.12965?campaign=wolearlyview>, truy cập ngày 15/11/2023.

57 Điều 8 Nghị định số 13/2023/NĐ-CP.

an ninh thông tin dữ liệu; tận dụng tối đa các hình thức xác thực điện tử để tiết kiệm được thời gian, chi phí cho các cá nhân, doanh nghiệp tham gia giao dịch điện tử với tòa án.

Bài học kinh nghiệm không chỉ từ tòa án Anh và xứ Wales mà còn các quốc gia khác trên thế giới cho thấy quá trình triển khai tòa án điện tử đòi hỏi sự quyết tâm và cam kết chính trị mạnh mẽ, cách tiếp cận quản lý toàn diện và sự tham gia rộng rãi của các bên liên quan (Chính phủ, Bộ Tư pháp, hệ thống tòa án...). Hơn nữa, tầm nhìn, chiến lược chỉ có thể được hiện thực hóa bằng kế hoạch hợp lý, các mục tiêu và hành động cụ thể, đi kèm chỉ số đo lường hiệu suất (*key performance indicators*, KPIs). Cuối cùng, các biện pháp thực thi nên được điều chỉnh linh hoạt và được thúc đẩy bởi tư duy cải tiến liên tục.<sup>58</sup> ●

### Tài liệu tham khảo

- [1] Masood Ahmed, “Appeal notices and the electronic working pilot”, *The Law Society’s Gazette*, 2023
- [2] K. D. Ashley, K. Atkinson, L. K. Branting, E. Francesconi, M. Grabmair, V. R. Walker, B. Waltl, & A. Zachary Wyner (eds.), *Proceedings of the Fifth Workshop on Automatec Semantic Analysis of Information in Legal Text*, ASAIL, 2021
- [3] Francesco Corea, Fabio Fossa, Andrea Loreggia, Stefano Quintarelli & Salvatore Sapienza, “A principle-based approach to AI: the case for European Union and Italy”, *AI & Society*, Vol. 38, 2023
- [4] William A. Fenwick and Robert D. Brownstone, “Electronic Filing: What Is It - What Are Its Implications?”, *Santa Clara High Tech. L.J.*, Vol. 19(181), 2002
- [5] Sakiko Fukuda-Parr, Elizabeth Gibbons, “Emerging Consensus on ‘Ethical AI’: Human Rights Critique of Stakeholder Guidelines”, *Global Policy*, Vol. 12(6), 2021
- [6] Jessica Fjeld, Nele Achten, Hannah Hilligoss, Adam Christopher Nagy, Madhulika Sriku-mar, “Principled Artificial Intelligence: Mapping Consensus in Ethical and Rights-based Approaches to Principles for AI”, *Berkman Klein Center for Internet & Society*, 2020
- [7] Bùi Ai Giôn, “Giải quyết các tranh chấp dân sự tại Tòa án dưới tác động của cuộc CMCN 4.0”, *Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam*, 2022 [trans: Bui Ai Gion, Resolve civil disputes in Court under the impact of the 4.0 Industrial Revolution, *Vietnam Lawyer Journal*, 2022]
- [8] Jackson L.J., “Review of Civil Litigation Costs: Preliminary Report”, *Volume One*, 2009
- [9] Office of Regulation Review, “The use of cost litigation rules to improve the efficiency of the legal system”, *Submission to the Australian Law Reform Commission review of the litigation cost rules*, 2015
- [10] Jeffrey Pinsler, “Proportionality in Costs”, *The Singapore Academy of Law Journal*, Vol. 23, 2011
- [11] Chloe Smith, “High Court backs predictive coding in first contested case”, *The Law Society’s Gazette*, 2016
- [12] Benjamin Strickson, Beatriz De La Iglesia, “Legal Judgement Prediction for UK Courts”, *ICISS ‘20: Proceedings of the 3rd International Conference on Information Science and Systems*, 2020
- [13] Paul Taylor, “Proportionality and legal costs”, *The Law Society’s Gazette*, 2014
- [14] Irina Moroianu Zlatescu, Petru Emanuel Zlatescu, “Implementation of the European Ethical Charter on the Use of Artificial Intelligence in Judicial systems and their environment”, *Supplement of Law Review*, 2019

58 European Commission for the Efficiency of Justice (CEPEJ), Guidelines on electronic court filing (e-filing) and digitalisation of courts, CEPEJ(2021)15 (Document adopted at the 37th plenary meeting of the CEPEJ, Strasbourg and online, 08 – 09/12/2021), tr. 8, <https://rm.coe.int/cepej-2021-15-en-e-filing-guidelines-digitalisation-courts/1680a4cf87>, truy cập ngày 03/10/2023.